TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70**/2025/HS-ST
Ngày 25/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn Hải và ông Hoàng Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang và Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tỉnh Tuyên Quang. Toà án nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2025/TLST-HS, ngày 03/11/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2025/QĐXXST-HS ngày 11/11/2025 đối với bị cáo:

Mạc Văn T, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1973, tại tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Phú Thọ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Mạc Văn T1 (đã chết) và bà: Đặng Thị C, sinh năm 1949; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1975; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 30/11/2011 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (nay Toà án nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang) xử phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 124/2011/HSST, ngày 30/11/20211). Đã chấp hành xong hình phạt tù, nộp tiền án phí 200.000 đồng ngày 06/02/2012.

+ Ngày 10/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Toà án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 42/2021/HS-ST ngày 10/9/2021). Nộp tiền án phí 200.000 đồng ngày 26/11/2021; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30/7/2025, bị cáo Mạc Văn T một mình đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến khu vực bến xe buýt xã H, tỉnh Phú Thọ, mục đích đi tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại khu vực xã H, bị cáo mua được 01 gói ma túy loại Heroine, bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, bị cáo đi bộ đến khu vực thôn A, xã S, tỉnh Tuyên Quang, tìm chỗ vắng người để sử dụng ma tuý thì bị Tổ công tác của Công an tỉnh T phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 12 giờ cùng ngày, thu giữ trên người của bị cáo Mạc Văn T gói ma túy và 01 chiếc điện thoại Redmi A1, màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0963840785.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể bị cáo Mạc Văn T, kết quả (+) dương tính với chất ma túy. Bị cáo khai nhận ngày 29/7/2025 bị cáo đã sử dung ma túy tại nhà ở của mình, ma tuý mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, tại khu vực bến xe buýt xã H, tỉnh Phú Thọ.

Kết luận giám định số 899/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Mạc Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,244g (không phẩy hai bốn bốn gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKV1 ngày 31/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Mạc Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mạc Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Xử phạt: Bị cáo Mạc Văn T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định), bên ngoài ghi "Tang vật vụ Mạc Văn T giám định ngày 30/7/2025"; trả lại cho bị cáo Mạc Văn T 01 chiếc điện thoại Redmi A1, màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0963840785 nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và phiên tòa bị cáo Mạc Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Mạc Văn T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ ngày 30/7/2025, tại thôn A, xã S, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Mạc Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,244g (Không phẩy hai bốn bốn gam) ma tuý, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang truy tố bị cáo bị cáo Mạc Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; trước khi thực hiện hành vi

phạm tội bị cáo có nhân thân xấu đã bị Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang (nay Toà án nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang); Toà án nhân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Toà án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ) xử phạt hình phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Mua bán trái phép chất ma tuý, bị cáo không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân còn phạm tội mới. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma tuý mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 29/7/2025 của bị cáo Mạc Văn T, Cơ quan điều tra đã có văn bản chuyển tài liệu đến Công an xã Đ, tỉnh Phú Thọ để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 02 người đàn ông theo Mạc Văn T khai nhận là người đã bán ma túy cho T tại khu vực bến xe buýt xã H, tỉnh Phú Thọ, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo Mạc Văn T 0,244g (Không phẩy hai bốn bốn gam) ma tuý, loại Heroine, sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao gói được niêm phong trong một phong bì có dấu của Phòng K Công an tỉnh T, bên ngoài ghi "Tang vật vụ Mạc Văn T giám định ngày 30/7/2025". Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc điện thoại Redmi A1, màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0963840785 là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo, nhưng giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Tuyên bố: Bị cáo **Mạc Văn T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Xử phạt bị cáo Mạc Văn T **03** (ba) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/7/2025.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trong có chứa chất ma tuý đã giám định, bên ngoài ghi "Tang vật vụ Mạc Văn T giám định ngày 30/7/2025" là tang vật của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành.

- Trả lại cho bị cáo Mạc Văn T 01 chiếc điện thoại Redmi A1, màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0963840785 nhưng giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh T với Phòng thi hành dân sự khu vực 1 – Tuyên Quang ngày 14/11/2025).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Mạc Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Mạc Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- Công an tỉnh TQ;
- VKSND khu vực 1;
- Thi hành án dân sự tỉnh TQ;
- Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh TQ;
- Cơ quan THA HS Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Hồng Chiến